

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Lớp: 4 tuổi – Nhàn

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 30/03- 24/04/2026)

- **Nhánh 1: Sự kỳ diệu của nước đất, đá, sỏi, cát** (Từ ngày 30/03- 03/04/2026)p

- **Nhánh 2: Một số hiện tượng thời tiết** (Từ ngày 06/04- 10/04/2026)l

- **Nhánh 3: Các mùa trong năm** (Từ ngày 13/04- 17/04/2026)p

- **Nhánh 4: Mùa hè của bé** (Từ ngày 20/04- 24/04/2026)l

	MỤC TIÊU	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất	TC3	*Phát triển vận động - Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp, vận động tinh qua các động tác: +Hô hấp +Tay vai + Lưng – bụng –Lườn + Chân	* THỂ DỤC SÁNG + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Tay: Co duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu) + Lưng - bụng - lườn: Cúi về phía trước ngửa người ra phía sau + Lưng - bụng - lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải + Chân: Nhún chân +Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ
		-Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực		

	TC7.1 hiện bài tập tổng hợp: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây. TC7.2 +Ném trúng đích ngang (xa 2 m).	- Chạy 15 m trong khoảng 10 giây. - Ném trúng đích bằng 1 tay	- <i>Chạy 15 m trong khoảng 10 giây.</i> - <i>Ném trúng đích bằng 1 tay</i>
	TC7.5 - Thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập: Bật xa 35-40 cm	- Bật xa 35-40 cm	- Bật xa 35-40 cm
	TC7.13 - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động :Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng
	TC9.1 - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người, nhà cây. TC9.2 + Cắt hành thạo theo đường thẳng TC9.4 + Biết đan tết sợi đôi	- Tô, vẽ hình. - Xé, cắt đường thẳng - Tết sợi đôi	- Hoạt động chơi: - Góc tạo hình
	TC17.2 <i>* Giáo dục dinh dưỡng</i> - Nhận ra những nơi như : hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn	- Trò chuyện lồng ghép trong các hoạt động KPKH - Mọi lúc, mọi nơi

		chơi gần		
	TC18 TC18.2	- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở : + Không ăn thức ăn có mùi ôi, không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà phê, không tự ý uống thuốc khi không được cho phép của người lớn.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: Không ăn thức ăn có mùi ôi, không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà phê, không tự ý uống thuốc khi không được cho phép của người lớn	- Trò chuyện lồng ghép trong các hoạt động ăn, HĐNT, Mọi lúc, mọi nơi...
2. Phát triển nhận thức		- Nhận biết một số nguồn ánh sáng tự nhiên, nguồn ánh sáng nhân tạo trong sinh hoạt hàng ngày. Biết cách sử dụng nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người. Quan sát ánh sáng tự nhiên (ánh sáng ban ngày, mặt trăng và các vì sao), ánh sáng nhân tạo (Bóng điện, đèn pin, nến)	- Không khí các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người.	- Hoạt động ngoài trời * KPKH - Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người
	NT6	- Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện	- Hướng dẫn trẻ làm thí nghiệm: Cho	HĐNT, Mọi lúc mọi nơi

3. Phát triển ngôn ngữ		tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường / muối nên nước ngọt/ mặn hơn.	đường vào nước, cho muối vào nước.	
	NT3	- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Hướng dẫn làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh dự đoán.	- Tìm hiểu về một số đặc điểm và tính chất của nước
		- Các mùa trong năm	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	- Các mùa trong năm
	NT21	- Sử dụng được dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so	- Đo dung tích bằng một đơn vị đo	* TOÁN - Đo dung tích bằng một đơn vị đo
	NT25	- Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối	- Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối
	NT21	Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	Đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.
	NN4	- Nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	- Tăng cường tiếng việt, các hoạt động trong ngày

		- Nhận dạng các chữ cái .	- Nhận dạng một số chữ cái	- Hoạt động chiều: Hoàn thiện vở chữ cái
		- Tô đồ các nét chữ cái	- Tập tô, tập đồ các nét chữ	
	NN9	- Đọc thuộc các bài thơ,	- Đọc thơ	+ <i>Thơ:</i> Mưa
	NN7	- Lắng nghe và hiểu nội dung ý nghĩa chuyện kể, chuyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Hồ nước và mây
	NN12	- Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Mô tả sự vật hiện tượng tranh ảnh	- Kể chuyện sáng tạo
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	TCXH 16	- Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”)	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách - Đọc truyện qua các tranh vẽ	- Đánh giá mọi lúc, mọi nơi * Hoạt động chơi * Góc xây dựng - Xây công viên nước.
	TCXH 5	- Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	- Xây công viên xanh - Xây khu vui chơi - Xây bãi biển * Góc PV: - Gia đình/Bán hàng
	TCXH 6	- Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình	* Sách truyện: Quan sát tranh ảnh và làm album, kể chuyện về nước và hiện tượng tự nhiên/ nước, đất đá, sỏi, cát / mùa hè/ các mùa trong năm.
	TCXH 12	- Chú ý nghe khi cô và bạn nói	- Lắng nghe ý kiến của người khác và sử dụng lời nói, cử chỉ lễ phép.	* Âm nhạc: Hát , biểu diễn các bài hát có trong chủ đề. * Tạo hình: Xé, cắt, dán, vẽ mưa, trang phục mùa hè, các

	TCXH 11	- Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	hiện tượng tự nhiên, nước đất, đá, sỏi, cát các hiện tượng thời tiết, các mùa trong năm. *Toán- khoa học-Thiên nhiên: + Chăm sóc cây cảnh + Chơi sắp xếp, ghép hình lô tô các hiện tượng thời tiết, mùa... + Đan tết sợi, tạo hình số 4 + Chơi với nước, cát sỏi.
	TCXH 15	Thích chăm sóc cây cối	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối	
	TCXH 18	- Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Tiết kiệm điện nước	
5. Phát triển thẩm mỹ	TM1	- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc.	ÂM NHẠC - NH: + Bèo dạt mây trôi + Mưa rơi + Hè về + Khúc hát bốn mùa - Hoạt động chơi: Góc âm nhạc - Dạy hát, vẽ bài hát + Trời nắng, trời mưa. + Nắng sớm + Cùng múa hát mừng xuân - Biểu diễn cuối chủ đề - TC: + Thi xem ai nhanh + Tai ai tinh + Ai nhanh nhất - Vui văn nghệ cuối tuần
	TM4	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	
	TM5	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	

		tay theo nhịp, tiết tấu, mùa)		
	TM13	- Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	.- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	
	TM12	- Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	
	TM3	Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm của mình (về màu sắc, hình dáng...) của tác phẩm tạo hình	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của tác phẩm nghệ thuật	* TẠO HÌNH - Xé dán mưa - Vẽ cảnh mùa hè - Hoạt động ngoài trời
	TM7	- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng kỹ năng vẽ, cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
	TM8	- Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục		
	TM9	- Trẻ biết làm lồi, lõm, dô bẹt, bẻ lồi, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết.		
	TM6	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình,vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	

	TM10	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
	TM14	- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Tự chọn dụng cụ, nguyên liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	
	TM15	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	
	TM11	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng đường nét.	

DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN



Hoàng Thị Thoa

NGƯỜI LẬP



Hà Thị Lan Phương